TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 186/2018/QĐST-HNGĐ	*Giồng Trôm, ngày 27 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 188/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2018, giữa:

Bà Võ Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Số nhà A, ấp 6, thị trấn B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Ông Trần Ngọc P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà A, ấp 6, thị trấn B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị T và ông Trần Ngọc P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Võ Thị T và ông Trần Ngọc P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Võ Thị T và ông Trần Ngọc P có 01 con chung tên Trần Ngọc H, sinh ngày 25/5/2014. Bà Võ Thị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ghi nhận việc bà Võ Thị T không yêu cầu ông Trần Ngọc P cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Trần Ngọc P được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở ông thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Án phí hôn nhân và gia đình được giảm 50% là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Võ Thị T và ông Trần Ngọc P mỗi người phải chịu là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Phần án phí của ông Trần Ngọc P, bà Võ Thị T tự nguyện nộp thay nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0016753 ngày 02/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm trả lại cho bà Võ Thị T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CCTHADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND thị trấn Giồng Trôm, H. Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngoan